

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 5
**BAN CHỈ ĐẠO PHÒNG
CHỐNG DỊCH COVID-19**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 53 /BC-BCĐ

Quận 5, ngày 06 tháng 3 năm 2023

ĐẾN	Số:.....355.....
	Ngày: 7.3.23.....
	Chuyển:.....

BÁO CÁO

Đánh giá cấp độ dịch COVID-19 tuần từ 27/02/2023 đến 05/3/2023

Căn cứ Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ về ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng, an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”;

Căn cứ Quyết định số 218/QĐ-BYT ngày 27 tháng 01 năm 2022 của Bộ Y tế về ban hành hướng dẫn tạm thời về chuyên môn y tế thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”;

Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 Quận 5 báo cáo đánh giá cấp độ dịch COVID-19 tuần từ 27/02/2023 đến 05/3/2023 như sau:

1. Kết quả đánh giá cấp độ dịch các phường:

Sau khi kết hợp các tiêu chí, kết quả như sau:

- Tỷ lệ phường đạt cấp độ 1 là: 100%, gồm 14/14 phường.

2. Chi tiết đánh giá cấp độ dịch các phường: Đính kèm Phụ lục./.

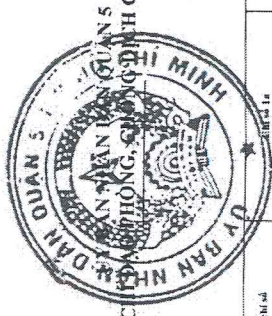
Nơi nhận:

- Sở Y tế/TP ;
- TT.QU – TT.UBND/Q5;
- BCĐ PCDB/Q5;
- VP.QU - VP.UBND/Q5(VX);
- Lưu: VT, YT.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



PHÓ CHỦ TỊCH UBND QUẬN 5
Nguyễn Võ Xuân Kỳ



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bảng đánh giá chi tiết cấp độ dịch các phường tuần từ 27/02/2023 – 05/3/2023
(Ban hành kèm theo Báo cáo số 53/BC-BCD ngày 06 tháng 3 năm 2023 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 Quận 5)

Các chỉ số		Chỉ số 1a					Chỉ số 1b			Chỉ số 1c		Chỉ số 2a			Chỉ số 2b			Chỉ số điều chỉnh mức độ dịch (2a + 2b)			Khả năng đáp ứng 3a			Khả năng đáp ứng 3b			Khả năng đáp ứng 3c			Cấp độ dịch		
		Số ca mắc mới trong tuần (ngày 27/02-05/3/2023)	Tỷ lệ mắc mới trong tuần/100.000 dân	Mức độ lây nhiễm theo 1a	Số ca tử vong trong tuần	Tỷ lệ tử vong trong tuần/100.000 dân	Mức độ lây nhiễm theo 1b	Chỉ số 1b	Chỉ số 1c	Số ca tử vong trong tuần	Tỷ lệ tử vong trong tuần/100.000 dân	Số ca tử vong trong tuần	Tỷ lệ tử vong trong tuần/100.000 dân	Số ca tử vong trong tuần	Tỷ lệ tử vong trong tuần/100.000 dân	Số ca tử vong trong tuần	Tỷ lệ tử vong trong tuần/100.000 dân	Số ca tử vong trong tuần	Tỷ lệ tử vong trong tuần/100.000 dân	Số ca tử vong trong tuần	Tỷ lệ tử vong trong tuần/100.000 dân	Số ca tử vong trong tuần	Tỷ lệ tử vong trong tuần/100.000 dân	Số ca tử vong trong tuần	Tỷ lệ tử vong trong tuần/100.000 dân	Số ca tử vong trong tuần	Tỷ lệ tử vong trong tuần/100.000 dân	Số ca tử vong trong tuần	Tỷ lệ tử vong trong tuần/100.000 dân	Số ca tử vong trong tuần	Tỷ lệ tử vong trong tuần/100.000 dân	
Phường	Dân số	Số ca mắc mới trong tuần (ngày 27/02-05/3/2023)	Tỷ lệ mắc mới trong tuần/100.000 dân	Mức độ lây nhiễm theo 1a	Số ca tử vong trong tuần	Tỷ lệ tử vong trong tuần/100.000 dân	Mức độ lây nhiễm theo 1b	Chỉ số 1b	Chỉ số 1c	Số ca tử vong trong tuần	Tỷ lệ tử vong trong tuần/100.000 dân	Số ca tử vong trong tuần	Tỷ lệ tử vong trong tuần/100.000 dân	Số ca tử vong trong tuần	Tỷ lệ tử vong trong tuần/100.000 dân	Số ca tử vong trong tuần	Tỷ lệ tử vong trong tuần/100.000 dân	Số ca tử vong trong tuần	Tỷ lệ tử vong trong tuần/100.000 dân	Số ca tử vong trong tuần	Tỷ lệ tử vong trong tuần/100.000 dân	Số ca tử vong trong tuần	Tỷ lệ tử vong trong tuần/100.000 dân	Số ca tử vong trong tuần	Tỷ lệ tử vong trong tuần/100.000 dân	Số ca tử vong trong tuần	Tỷ lệ tử vong trong tuần/100.000 dân	Số ca tử vong trong tuần	Tỷ lệ tử vong trong tuần/100.000 dân	Số ca tử vong trong tuần	Tỷ lệ tử vong trong tuần/100.000 dân	
Phường 1	17199	431,5	0	0,0	1	0	0,0	1	0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0
Phường 2	14365	386,1	0	0,0	1	0	0,0	1	0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0
Phường 3	7610	1386	0	0,0	1	0	0,0	1	0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0
Phường 4	10125	2789	0	0,0	1	0	0,0	1	0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0
Phường 5	10847	2726	0	0,0	1	0	0,0	1	0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0
Phường 6	8424	2184	0	0,0	1	0	0,0	1	0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0
Phường 7	10273	2535	0	0,0	1	0	0,0	1	0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0
Phường 8	7868	1842	0	0,0	1	0	0,0	1	0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0
Phường 9	11233	2963	0	0,0	1	0	0,0	1	0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0
Phường 10	6479	1862	0	0,0	1	0	0,0	1	0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0
Phường 11	11659	3035	0	0,0	1	0	0,0	1	0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0
Phường 12	14857	3710	0	0,0	1	0	0,0	1	0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0
Phường 13	8749	2195	0	0,0	1	0	0,0	1	0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0
Phường 14	12909	3347	0	0,0	1	0	0,0	1	0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0